

Số: /KH-SKHCN

Quảng Ngãi, ngày 26 tháng 3 năm 2021

KẾ HOẠCH
Đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức Sở Khoa học và Công nghệ
năm 2021

Căn cứ Quyết định số 07/2016/QĐ-UBND ngày 16/02/2016 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 62/2017/QĐ-UBND ngày 15/9/2017 của UBND tỉnh ban hành Quy định phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức; cán bộ công chức cấp xã và người quản lý doanh nghiệp tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 102/QĐ-SKHCN ngày 01/9/2016 của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ ban hành Quy chế làm việc của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Ngãi;

Thực hiện Công văn số 403/UBND-NC ngày 26/01/2021 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc triển khai thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2021; Sở Khoa học và Công nghệ xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức năm 2021, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục đích

Nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, năng lực quản lý, điều hành và kỹ năng thực thi công vụ; xây dựng đội ngũ công chức, viên chức và người lao động thuộc Sở vững mạnh, phát triển theo hướng chuyên sâu, chuyên nghiệp, đáp ứng yêu cầu tiêu chuẩn chức danh công chức, viên chức và vị trí việc làm.

2. Yêu cầu

- Đào tạo, bồi dưỡng phải trên cơ sở tiêu chuẩn ngạch công chức, viên chức, tiêu chuẩn chức vụ lãnh đạo, quản lý, vị trí việc làm và nhu cầu phát triển nguồn nhân lực của Sở và các đơn vị trực thuộc Sở; gắn việc đào tạo, bồi dưỡng với quy hoạch, bố trí, sử dụng và phát triển đội ngũ công chức, viên chức; góp phần đổi mới tư duy, nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn, kỹ năng và phương pháp làm việc.

- Công chức, viên chức vừa phải tích cực phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, vừa phải thường xuyên, tích cực học tập nâng cao trình độ, kiến thức, năng lực công tác,.... Việc cử công chức, viên chức và người lao động tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng phải đảm bảo quy định của pháp luật, hoàn thành nhiệm vụ được giao, không gây ảnh hưởng đến việc triển khai thực hiện nhiệm vụ của Sở và các đơn vị trực thuộc Sở; thực hiện công khai, minh bạch.

II. ĐỐI TƯỢNG ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG

Công chức, viên chức, người lao động thuộc Sở Khoa học và Công nghệ.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Về nội dung đào tạo, bồi dưỡng và số lượng tham gia

STT	Nội dung đào tạo, bồi dưỡng	Đối tượng cử đi đào tạo, bồi dưỡng	Số lượng
1	Đào tạo sau đại học	Công chức, viên chức	01
2	Cao cấp Lý luận chính trị	TP và tương đương; quy hoạch TP và tương đương	01
3	Trung cấp Lý luận chính trị	TP, PTP Sở và đơn vị trực thuộc; quy hoạch lãnh đạo cấp phòng	05
4	Bồi dưỡng kiến thức QLNN ngạch chuyên viên chính và tương đương	TP, PTP và chuyên viên	02
5	Bồi dưỡng kiến thức QLNN ngạch chuyên viên và tương đương	Chuyên viên và tương đương	05
6	Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng QLNN theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hạng III	Viên chức các đơn vị sự nghiệp	02
7	Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng theo tiêu chuẩn chức vụ lãnh đạo, quản lý cấp Sở	Lãnh đạo Sở; Quy hoạch lãnh đạo cấp Sở	03
8	Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng theo tiêu chuẩn chức vụ lãnh đạo, quản lý cấp Phòng	TP, PTP và tương đương; quy hoạch lãnh đạo cấp phòng	03
9	Bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh đối tượng 2	GD, PGD Sở; Chánh Thanh tra Sở, Chi cục trưởng, Phó Chi cục trưởng	01
10	Bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh đối tượng 4	Chuyên viên, nhân viên	35
11	Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng theo vị trí việc làm	TP, PTP, chuyên viên, nhân viên	Triệu tập theo thực tế
12	Bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ, bồi dưỡng khác,...	Công chức, viên chức, nhân viên	Đăng ký sau

2. Căn cứ vào Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng năm 2021 của tỉnh và các cơ sở đào tạo, Giám đốc Sở cử công chức, viên chức và người lao động của cơ quan tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng theo thẩm quyền quy định.

3. Việc thực hiện chế độ hỗ trợ liên quan đối với công chức, viên chức và người lao động tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng được thực hiện theo quy định hiện hành của Trung ương, của UBND tỉnh Quảng Ngãi và Quy chế chi tiêu nội bộ của Sở và các đơn vị thuộc Sở.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các phòng, đơn vị thuộc Sở tạo điều kiện cho công chức, viên chức và người lao động tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng theo Kế hoạch này.

2. Công chức, viên chức và người lao động được cử đi đào tạo, bồi dưỡng phải thực hiện nghiêm túc quy định đào tạo, bồi dưỡng của cơ sở đào tạo, của UBND tỉnh và báo cáo kết quả học tập với thủ trưởng đơn vị, sau khi kết thúc khóa học phải gửi văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận và những văn bản liên quan của khóa học về Chánh Văn phòng Sở để lưu hồ sơ (hoặc gửi bộ phận tổ chức của đơn vị theo phân cấp quản lý hồ sơ).

3. Giao Chánh Văn phòng Sở theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch này và báo cáo Giám đốc Sở tỉnh hình, kết quả thực hiện để kịp thời chỉ đạo.

Trên đây là Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đối với công chức, viên chức và người lao động của Sở Khoa học và Công nghệ năm 2021, yêu cầu các phòng, đơn vị triển khai thực hiện và báo cáo kết quả đào tạo, bồi dưỡng về Sở (qua Văn phòng Sở) để tổng hợp, báo cáo Giám đốc Sở./.

Nơi nhận:

- GD, các PGD Sở;
- Đảng ủy Sở;
- Các phòng, đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Thành

UBND TỈNH QUẢNG NGÃI
SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DANH SÁCH CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC VÀ NGƯỜI LAO ĐỘNG ĐƯỢC CỬ ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG
TRONG NĂM 2021**

(kèm theo Kế hoạch số /KH-SKHCN ngày /3/2021 của Sở Khoa học và Công nghệ)

STT	Họ và tên	Năm sinh	Chức vụ, đơn vị công tác	Nội dung, chương trình đào tạo	Thời gian đào tạo	Thời gian bắt đầu	Thời gian kết thúc	Cơ quan cử đi đào tạo, bồi dưỡng	Ghi chú
A	ĐÀO TẠO								
I	Đào tạo sau đại học								
1	Tạ Anh Bảo	1987	Chuyên viên Phòng Quản lý Công nghệ, TTCN và CN	Thạc sĩ	02 năm	2020	2022	Sở Nội vụ	Đang học
II	Cao cấp Lý luận chính trị								
1	Phạm Thị Minh Sương	1982	TP, Chi cục TCĐLCL	Cao cấp LLCT	08 tháng	2021	2022	Sở KH&CN	
III	Trung cấp Lý luận chính trị								
1	Ngô Thị Diễm Kiều	1986	Chuyên viên Phòng QLKH	Trung cấp LLCT		2021	2022	Sở KH&CN	
2	Trần Quốc Vương	1987	CV, Chi Cục TCĐLCL	Trung cấp LLCT		2020	2021	Sở KH&CN	Đang học

3	Trần Toàn Tài	1977	CV, Chi cục TCĐLCL	Trung cấp LLCT		2021	2022	Sở KH&CN	
4	Nguyễn Anh Tuấn	1984	Nhân viên Trung tâm Ứng dụng và Dịch vụ khoa học công nghệ	Trung cấp LLCT		2021	2022	Sở KH&CN	
5	Nguyễn Tấn Thọ	1988	Nhân viên Trung tâm Ứng dụng và Dịch vụ khoa học công nghệ	Trung cấp LLCT		2021	2022	Sở KH&CN	
B	BỒI DƯỠNG								
IV	Bồi dưỡng QLNN ngạch chuyên viên chính và tương đương								
1	Lưu Hoàng Nhật	1985	Chuyên viên Phòng Quản lý Khoa học	Chuyên viên chính	02 tháng	2021		Sở KH&CN	
2	Hồ Thị Thanh Vân	1985	Chuyên viên phòng Quản lý Công nghệ, TTCN và Chuyên ngành	Chuyên viên chính	02 tháng	2021		Sở KH&CN	
V	Bồi dưỡng QLNN ngạch chuyên viên và tương đương								
1	Bùi Thị Kim Chi	1988	Chuyên viên, Chi cục TCĐLCL	Chuyên viên	02 tháng	2021		Sở KH&CN	
2	Nguyễn Thị Trinh Nữ	1981	Nhân viên Trung tâm UD và Dịch vụ KHCN	nt	tt	nt		nt	
3	Nguyễn Thị Kim Thoa	1986	nt	nt	tt	nt		nt	
4	Nguyễn Anh Tuấn	1984	nt	nt	tt	nt		nt	
5	Nguyễn Tấn Thọ	1988	nt	nt	tt	nt		nt	

VI Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng theo tiêu chuẩn chức vụ lãnh đạo, quản lý cấp Sở									
1	Phan Văn Hiếu	1973	PGĐ Sở KH&CN						
2	Hồ Ngọc Thanh	1971	TP Quản lý KH&CN cơ sở						
3	Trần Văn Quang	1976	Chánh Thanh tra Sở						
VII Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng theo tiêu chuẩn chức vụ lãnh đạo, quản lý cấp Phòng									
1	Nguyễn Thị Thu Thảo	1980	CV, Sở KH&CN						
2	Lưu Hoàng Nhật	1985	Chuyên viên Phòng Quản lý Khoa học						
3	Ngô Thị Diễm Kiều	1986	Chuyên viên Phòng Quản lý Khoa học						
VIII Bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh									
*	Đối tượng 2								
1	Trần Văn Quang	1976	Chánh Thanh tra Sở						
*	Đối tượng 4								
1	Nguyễn Thị Thu Thảo	1980	Chuyên viên Văn phòng Sở						
2	Lê Duy Tuấn	1989	Chuyên viên Văn phòng Sở						
3	Ngô Thanh Tịnh	1984	Chuyên viên Thanh tra Sở						
4	Huỳnh Linh Phượng	1992	Chuyên viên Phòng Kế hoạch – Tài chính						

5	Huỳnh Thị Phương Thu	1982	Chuyên viên Phòng Quản lý Khoa học						
6	Lưu Hoàng Nhật	1985	Chuyên viên Phòng Quản lý Khoa học						
7	Lê Thị Quỳnh Trang	1985	Chuyên viên Phòng Quản lý Khoa học						
8	Ngô Thị Diễm Kiều	1986	Chuyên viên Phòng Quản lý Khoa học						
9	Tạ Anh Bảo	1987	Chuyên viên phòng Quản lý Công nghệ, TTCN và CN						
10	Hồ Thị Thanh Vân	1985	Chuyên viên phòng Quản lý Công nghệ, TTCN và Chuyên ngành						
11	Bùi Ngọc Trúc	1975	Chuyên viên phòng Quản lý Công nghệ, TTCN và Chuyên ngành						
12	Trần Toàn Tài	1977	Chuyên viên Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng						
13	Nguyễn Thị Thu Hiền	1981	Nhân viên Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng						
14	Bùi Thị Kim Chi	1988	Chuyên viên Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng						

15	Trần Quốc Vương	1987	Chuyên viên Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng						
16	Nguyễn Dương Phương Thủy	1984	Nhân viên Trung tâm Ứng dụng và Dịch vụ KHCN						
17	Võ Thị Thắng	1972	Nhân viên Trung tâm Ứng dụng và Dịch vụ KHCN						
18	Nguyễn Thị Thanh Bình	1977	Nhân viên Trung tâm Ứng dụng và Dịch vụ KHCN						
19	Võ Văn Tuấn	1971	Nhân viên Trung tâm Ứng dụng và Dịch vụ KHCN						
20	Trần Toàn Thắng	1975	Nhân viên Trung tâm Ứng dụng và Dịch vụ KHCN						
21	Nguyễn Văn Bình	1982	Nhân viên Trung tâm Ứng dụng và Dịch vụ KHCN						
22	Nguyễn Thị Trinh Nữ	1981	Nhân viên Trung tâm Ứng dụng và Dịch vụ KHCN						
23	Hà Quốc Dương	1984	Nhân viên Trung tâm Ứng dụng và Dịch vụ KHCN						
24	Võ Hữu Chí	1986	Nhân viên Trung						

			tâm Ứng dụng và Dịch vụ KHCN						
25	Nguyễn Anh Tuấn	1984	Nhân viên Trung tâm Ứng dụng và Dịch vụ KHCN						
26	Phan Thanh Hồng	1982	Nhân viên Trung tâm Ứng dụng và Dịch vụ KHCN						
27	Trương Hoàng Diệu Linh	1981	Nhân viên Trung tâm Ứng dụng và Dịch vụ KHCN						
29	Nguyễn Tấn Thọ	1988	Nhân viên Trung tâm Ứng dụng và Dịch vụ KHCN						
30	Nguyễn Thị Kim Thoa	1986	Nhân viên Trung tâm Ứng dụng và Dịch vụ KHCN						
31	Huỳnh Thị Hà Mi	1985	Nhân viên Trung tâm Ứng dụng và Dịch vụ KHCN						
32	Nguyễn Thị Cẩm Phượng	1987	Nhân viên Trung tâm Ứng dụng và Dịch vụ KHCN						
33	Nguyễn Anh Thanh	1968	Nhân viên Văn phòng Sở						
34	Nguyễn Văn Giang	1990	Nhân viên Văn phòng Sở						
35	Trần Thị Lệ Thu	1999	Nhân viên Văn						

			phòng Sở						
IX	Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng QLNN theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp								
*	Hạng III								
1	Nguyễn Thị Phương Dung	1981	Phụ trách phòng, Trung tâm Ứng dụng và Dịch vụ KHCN	Kỹ sư hạng III					
2	Trương Quang Hiến	1978	Phụ trách phòng, Trung tâm Ứng dụng và Dịch vụ KHCN	Biên tập viên hạng III					
X	Bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ, bồi dưỡng khác <i>(Theo thông báo của tỉnh, cơ sở đào tạo để cử công chức, viên chức tham gia)</i>								

